

KẾ HOẠCH
Kiểm tra thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2018

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và của ngành KH&CN giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch cải cách hành chính của Sở năm 2018, Sở KH&CN xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2018 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiểm tra cải cách hành chính (CCHC) nhằm đánh giá đúng công tác chỉ đạo, thực hiện các nội dung CCHC của Sở và các đơn vị trực thuộc một cách khách quan. Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, góp phần thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ và kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

2. Kịp thời phát hiện, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC; chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém để chấn chỉnh và tìm nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.

II. Nội dung kiểm tra

Công tác kiểm tra, tự kiểm tra thực hiện CCHC tại các đơn vị căn cứ trên Kế hoạch CCHC ban hành kèm theo Quyết định số 1951/QĐ-SKHCN ngày 29/12/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ và Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 23/07/2015 của UBND tỉnh về ban hành Bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính và Quy chế xác định Chỉ số cải cách hành chính tại các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Công tác kiểm tra và tự kiểm tra tập trung vào một số nội dung chính sau đây:

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai kế hoạch CCHC của Sở, đánh giá vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc thực hiện nhiệm vụ CCHC ở đơn vị:

- Nhận thức về cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực.
- Công tác xây dựng kế hoạch dài hạn và kế hoạch năm CCHC 2018, tuyên truyền về cải cách hành chính.
- Duy trì và nâng cao chất lượng tuyên truyền cải cách hành chính trên trang Website của Sở và phần mềm I-O, thông qua Hội nghị, các ấn phẩm tuyên truyền.
- Kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương và nếp sống văn hóa của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của tỉnh.
- Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của Sở và các đơn vị thuộc Sở.

2. Cải cách thể chế:

- Công tác tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế chính sách trên một số lĩnh vực về hoạt động khoa học công nghệ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 theo Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về việc kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản có liên quan; nâng cao chất lượng soạn thảo, xây dựng ban hành văn bản, thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, hợp hiến hợp pháp và có tính khả thi cao; Xử lý các vấn đề được phát hiện qua kiểm tra. Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC):

- Rà soát bổ sung, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ TTHC phù hợp với quy định mới của pháp luật hoặc ý kiến phản ánh kiến nghị của người dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật.

- Công khai, minh bạch tất cả các TTHC bằng các hình thức thích hợp; duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Đánh giá tác động về thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ

4. Cải cách tổ chức bộ máy.

- Tiếp tục triển khai đề án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Kết quả thực hiện Kết luận 05-KL/TU, đề án 3713 của UBND tỉnh;

- Kiểm tra việc thực hiện Đề án vị trí việc làm và Đề án chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp Theo Nghị định 54/2016/NĐ-CP; Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2020;

- Xây dựng kế hoạch duy trì thứ hạng các Chỉ số PAPI; PCI. Hoạt động tiếp nhận và trả kết quả của bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Bổ sung thủ tục hành chính, theo cơ chế một cửa. Nâng cao chất lượng hoạt động, theo dõi, quản lý của một cửa, báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Nội vụ, UBND tỉnh.

- Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch biên chế năm 2018;

5. Đổi mới nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức.

- Tổ chức thực hiện Luật Cán bộ, Công chức; Luật viên chức và văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- Thực hiện quy chế đánh giá phân loại công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, Công chức, Luật viên chức và các văn bản của UBND tỉnh và Sở Nội vụ.

- Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018, chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Kiểm tra việc cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ công chức.

- Kiểm tra thực hiện Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức. Nếp sống văn hóa trong việc cưới việc tang, lễ hội.

- Kiểm tra việc thực hiện Đề án Vị trí việc làm đã phê duyệt.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Điều 8 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ, Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công.

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ về thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính;

- Rà soát, đánh giá và nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về thực hiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính;

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

7. Hiện đại hóa nền hành chính.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý điều hành của Văn phòng Sở, Chi cục TCDLCL, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Trung tâm Kỹ thuật TCDLCL, Trung tâm PT Nấm ăn và Nấm dược liệu;

- Tổ chức triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018; Đề án Chính phủ điện tử theo Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 23/12/2011 và Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 26/5/2011 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.;

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục kết nối thông tin với các phòng kinh tế và hạ tầng các huyện, thành phố, thị xã.

- Xây dựng quy trình về giao dịch điện tử trong hoạt động hành chính công của các cơ quan đơn vị.

III. Tổ chức thực hiện

1. Tự kiểm tra.

- Tất cả các đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm thường xuyên tự kiểm tra theo các nội dung ở mục II.

- Người đứng đầu các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức tự kiểm tra, tổng hợp công tác CCHC tại đơn vị thuộc thẩm quyền theo các nội dung nói trên và báo cáo kết quả kiểm tra cho Giám đốc Sở (qua Văn phòng). Riêng của Sở tổng hợp báo cáo gửi Sở Nội vụ.

- Thời gian gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra năm 2018 (ngoài báo cáo kết quả hàng quý theo quy định) như sau:

+ Trước ngày 20/5: Báo cáo kết quả 6 tháng đầu năm

+ Trước 30/10 báo cáo kết quả đánh giá năm 2018 và công tác thi đua CCHC năm 2018.

2. Tổ chức đoàn kiểm tra:

2.1 Sở sẽ thành lập Đoàn kiểm tra để tổ chức kiểm tra tại một số đơn vị trong năm 2018, dự kiến cụ thể như sau:

TT	Đơn vị kiểm tra	Thời gian kiểm tra đợt 1	Thời gian kiểm tra đợt 2
1	Chi cục TCĐLCL	Cuối tháng 5	Đầu tháng 11
2	Trung tâm Kỹ Thuật TCĐLCL	Cuối tháng 5	Đầu tháng 11
3	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Cuối tháng 5	Đầu tháng 11
4	Trung tâm Phát triển Nấm ăn và Nấm dược liệu HT	Cuối tháng 5	Đầu tháng 11
5	Văn phòng Sở	Cuối tháng 5	Đầu tháng 11

2.2. Trình tự kiểm tra của Đoàn kiểm tra:

- Đơn vị được kiểm tra có báo cáo bằng văn bản gửi về Đoàn kiểm tra (qua Văn phòng) trước 5 ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra theo lịch nói trên; Đơn vị chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, văn bản, tài liệu, số liệu liên quan để cung cấp cho Đoàn khi kiểm tra cần làm rõ; đơn vị đề xuất, kiến nghị, vướng mắc.

- Kết thúc kiểm tra, Trưởng đoàn tập hợp kết quả kiểm tra báo cáo Giám đốc Sở và gửi Sở Nội vụ.

- Giám đốc Sở thông báo kết luận kiểm tra cho các đơn vị được kiểm tra.

- Sau kiểm tra, đơn vị được kiểm tra căn cứ ý kiến kết luận của Giám đốc Sở để nghiêm túc chấn chỉnh, bổ sung, xử lý những tồn tại thiếu sót, yếu kém mà đoàn đã chỉ ra và báo cáo kết quả vào nội dung báo cáo CCHC của những tháng gần nhất.

3. Ngoài các hình thức trên, Sở sẽ tổ chức kiểm tra đột xuất một số đơn vị theo nội dung mà người dân, tổ chức, doanh nghiệp phản ánh, hoặc chuyên đề về công tác CCHC

Nơi nhận:

- UBND tỉnh.
- Sở Nội vụ, Phòng CCHC;
- Giám đốc, Phó GD sở
- Các đơn vị, các phòng trực thuộc Sở
- Lưu VT (10b);

GIÁM ĐỐC

Đỗ Khoa Văn